

Số: 2817/QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn số 16/BB-VPHC do bà Phạm Châu Lan Anh - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường - lập ngày 18 tháng 9 năm 2024 đối với Công ty TNHH Star Un;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 479/TTr-STNMT ngày 19 tháng 9 năm 2024 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn đối với Công ty TNHH Star Un;

Căn cứ Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Công ty TNHH Star Un.

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Nguyễn Trường Tộ, khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3603660308.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; ngày cấp: Đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 8 năm 2019; đăng ký thay

đổi lần thứ 6 ngày 18 tháng 4 năm 2023; nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Huang Guoxu;

Giới tính: Nam.

Chức danh: Phó Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi 1: Không có Giấy phép môi trường theo quy định đối với dự án đầu tư thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường theo quy định thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cụ thể: Không có Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án theo yêu cầu tại mục 6 Phụ lục kèm theo Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Cải tạo nâng cấp công trình xử lý chất thải cho hoạt động sản xuất đồ gỗ có tổng diện tích sau khi mở rộng kho, bãi, nhà xưởng là 14.115,4 m²”, địa chỉ: đường Nguyễn Trường Tộ, khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

b) Hành vi 2: Không thu gom, lưu giữ chất thải nguy hại theo quy định.

c) Hành vi 3: Bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại không đáp ứng yêu cầu theo quy định.

d) Hành vi 4: Khu vực lưu giữ chất thải công nghiệp thông thường không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định.

đ) Hành vi 5: Chậm kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp từ năm 2020 đến năm 2022.

3. Quy định tại:

a) Hành vi 1: Điểm c khoản 3 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

b) Hành vi 2: Điểm c khoản 2 Điều 29 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

c) Hành vi 3: Điểm e khoản 3 Điều 29 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

d) Hành vi 4: Điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

đ) Hành vi 5: Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Đã xem xét việc Công ty TNHH Star Un đã tự nguyện khắc phục hậu quả và thành thật hối lỗi theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đối với các hành vi 2, 3, 4 cụ thể: Công ty đã thu gom, lưu giữ chất thải nguy hại đúng quy định, không tập kết chất thải ngoài trời; đã thực hiện bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại theo đúng quy định; lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường đúng quy định, không tập kết chất thải ngoài trời; đã thực hiện kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo Biên nhận hồ sơ của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh số H19.8-240916-0082 ngày 16 tháng 9 năm 2024 và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải từ năm 2020 đến năm 2024 (Biên lai chuyển tiền ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại Ngân hàng HDBank). Công ty TNHH Star Un đã tự nguyện nhận lỗi, cung cấp toàn bộ hồ sơ cho Phòng Môi trường để phục vụ cho việc xử lý vi phạm hành chính.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt cảnh cáo đối với hành vi 5 và phạt tiền.

Mức tiền phạt: 460.000.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi triệu đồng), cụ thể: Hành vi 1: 320.000.000 đồng; hành vi 2: 20.000.000 đồng; hành vi 3: 80.000.000 đồng; hành vi 4: 40.000.000 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không áp dụng đình chỉ hoạt động của nguồn phát sinh chất thải mà không có giấy phép môi trường của cơ sở theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với lý do: Công ty TNHH Star Un có thực hiện các biện pháp thu gom, xử lý các loại chất thải đảm bảo đạt quy chuẩn trước khi thải ra môi trường, cụ thể: nước thải phát sinh được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp - QCVN 40:2011/BTNMT, cột A, $K_q = 0,9$, $K_f = 1,2$, khí thải đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ - QCVN 20:2009/BTNMT; chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại phát sinh được thu gom và chuyển giao cho đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý. Kết quả phân tích mẫu nước thải, khí thải đạt quy chuẩn quy định được Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo tại Văn bản số 6963/STNMT-CCBVMТ ngày 29 tháng 8 năm 2023. Ngoài ra, tháng 11 năm 2023, Công ty đã nộp hồ sơ cấp Giấy phép môi trường đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Nai và được Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập đoàn kiểm tra cấp giấy phép môi trường theo Quyết định số 1276/QĐ-STNMT đối với cơ sở. Đến nay, Công ty báo cáo đã khắc phục các nội dung tồn tại theo biên bản của đoàn kiểm tra và đang rà soát, hoàn thiện hồ sơ theo Văn bản số 11111/STNMT-MT ngày 25 tháng 12 năm 2023 để nộp lại Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục xem xét.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc di dời dự án, cơ sở đến địa điểm phù hợp với quy hoạch, phân vùng môi trường, khả năng chịu tải của môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm d khoản 6 Điều 14 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành



chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với lý do: Công ty TNHH Star Un hoạt động sản xuất trên cơ sở kế thừa thủ tục môi trường của Công ty TNHH Minh Nguyệt được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2020 (nội dung kế thừa thủ tục đã được Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến tại Văn bản số 9718/STNMT-CCBVM ngày 08 tháng 12 năm 2020); địa điểm thực hiện dự án phù hợp quy hoạch sử dụng đất cơ sở sản xuất, kinh doanh được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2018.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Huang Guoxu là người đại diện theo pháp luật của tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH Star Un không tự nguyện chấp hành sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty TNHH Star Un nộp tiền phạt vào Tài khoản số 7111.2.1046159, chương 405, tiểu mục 4261 của Sở Tài chính tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Sau khi thực hiện, Công ty TNHH Star Un có báo cáo kèm chứng từ nộp tiền gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi và Sở Tài chính để quản lý.

b) Công ty TNHH Star Un có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai (để thu tiền phạt);

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường để chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Star Un và theo dõi việc chấp hành của Công ty. Trường hợp Công ty TNHH Star Un không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập thủ tục liên quan đến việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH Star Un theo đúng quy định pháp luật xử lý vi phạm hành chính hiện hành.

4. Gửi cho Sở Tài chính để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KTNS, KTN.

XPFC-CtyStarUn



Võ Văn Phi

Quyết định đã giao trực tiếp cho
là người đại diện của Công ty TNHH Star Un bị xử phạt vào hồi giờ
..... phút, ngày tháng năm 2024./.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

